CTCP DHC Suối Đôi (UPCOM: DSD)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	16,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-3.6%	37.9%	41.3%

ROE — 2025: 3.1% | +/- YoY: ▲ 0.9%

DT thuần — Q4/25: 11.6 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 67.6 / ▼ 85.3% | YoY: ▼ 0.90 / ▼ 7.1%

DT thuần — 2025: 187 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 19.0 / ▲ 11.1%

LN gộp — Q4/25: -17.6 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 57.8 / ▼ 144% | YoY: ▼ 5.30 / ▼ 42.8%

LN gộp — 2025: 55.7 tỷ VNĐ | YoY: ▼ 0.10 / ▼ 0.2%

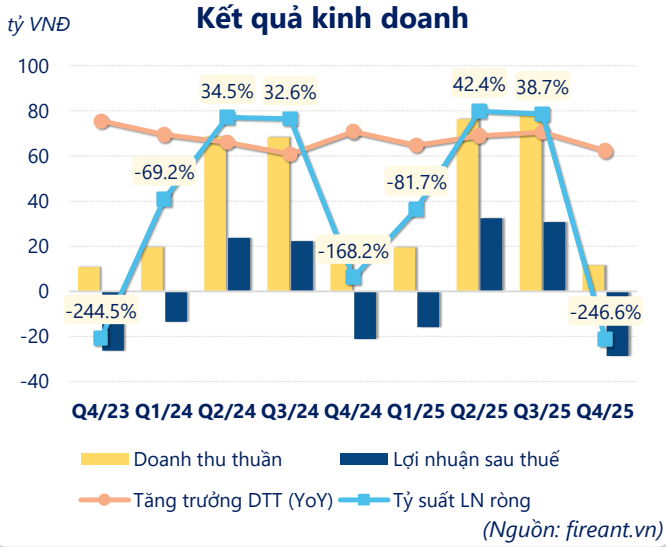
LN thuần — Q4/25: -29.6 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 60.8 / ▼ 195% | YoY: ▼ 8.70 / ▼ 41.7%

LN thuần — 2025: 18.9 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 7.10 / ▲ 61.0%

LN sau thuế — Q4/25: -28.6 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 59.3 / ▼ 193% | YoY: ▼ 7.50 / ▼ 35.7%

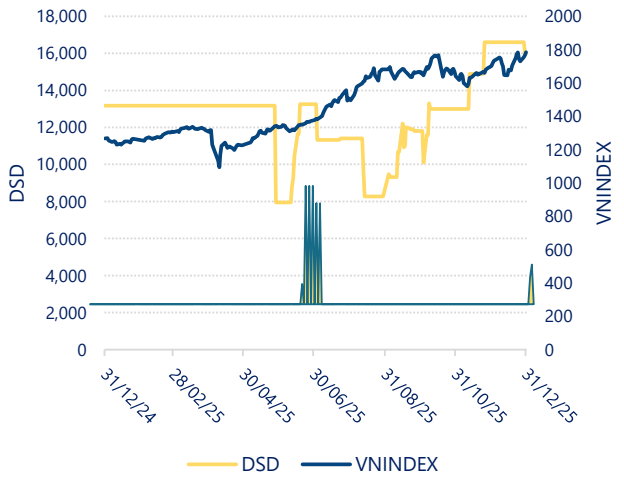
LN sau thuế — 2025: 18.5 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 8.10 / ▲ 77.6%

Kết quả kinh doanh



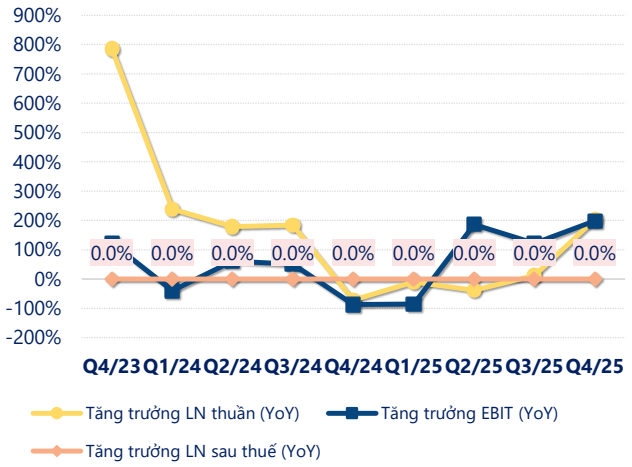
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



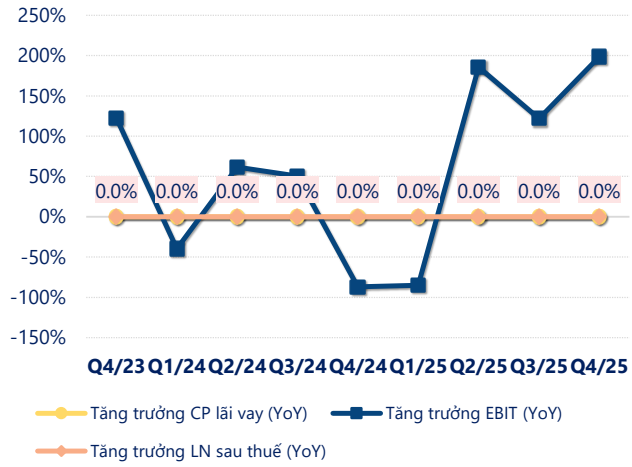
CTCP DHC Suối Đôi (UPCOM: DSD)

Tăng trưởng lợi nhuận



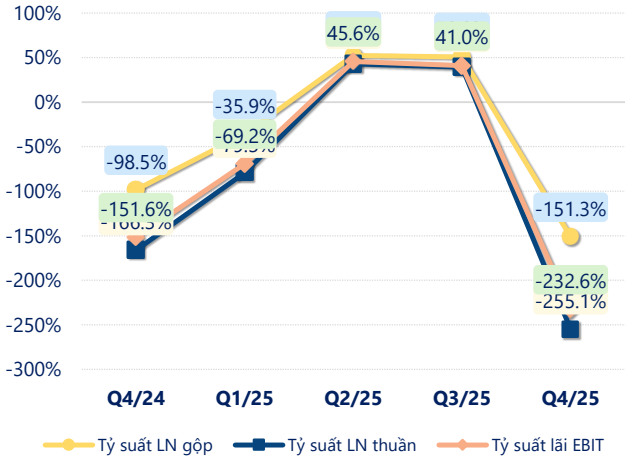
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



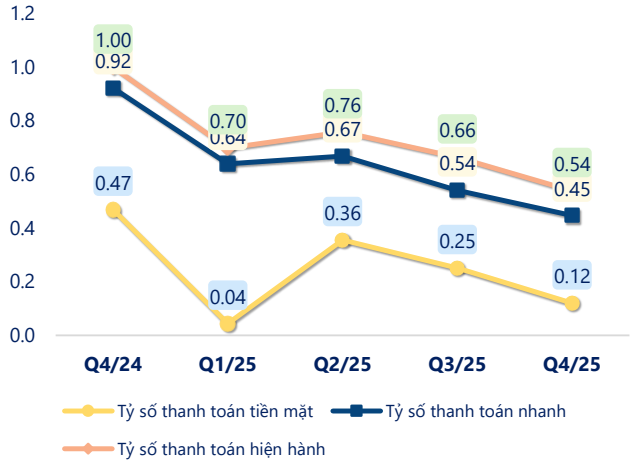
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



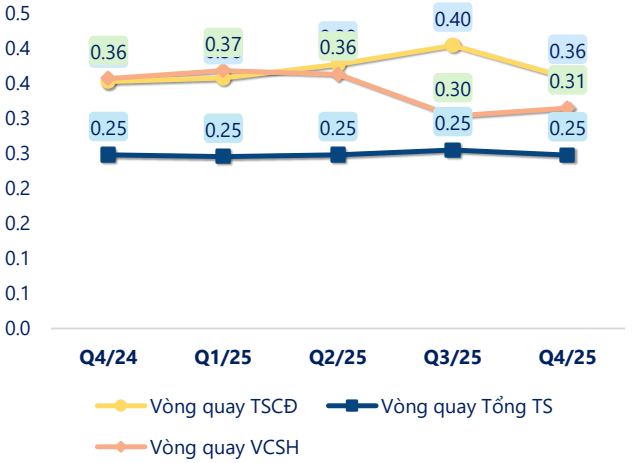
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



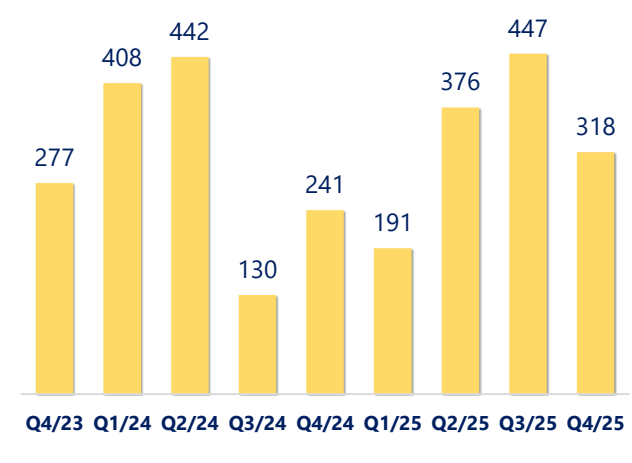
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

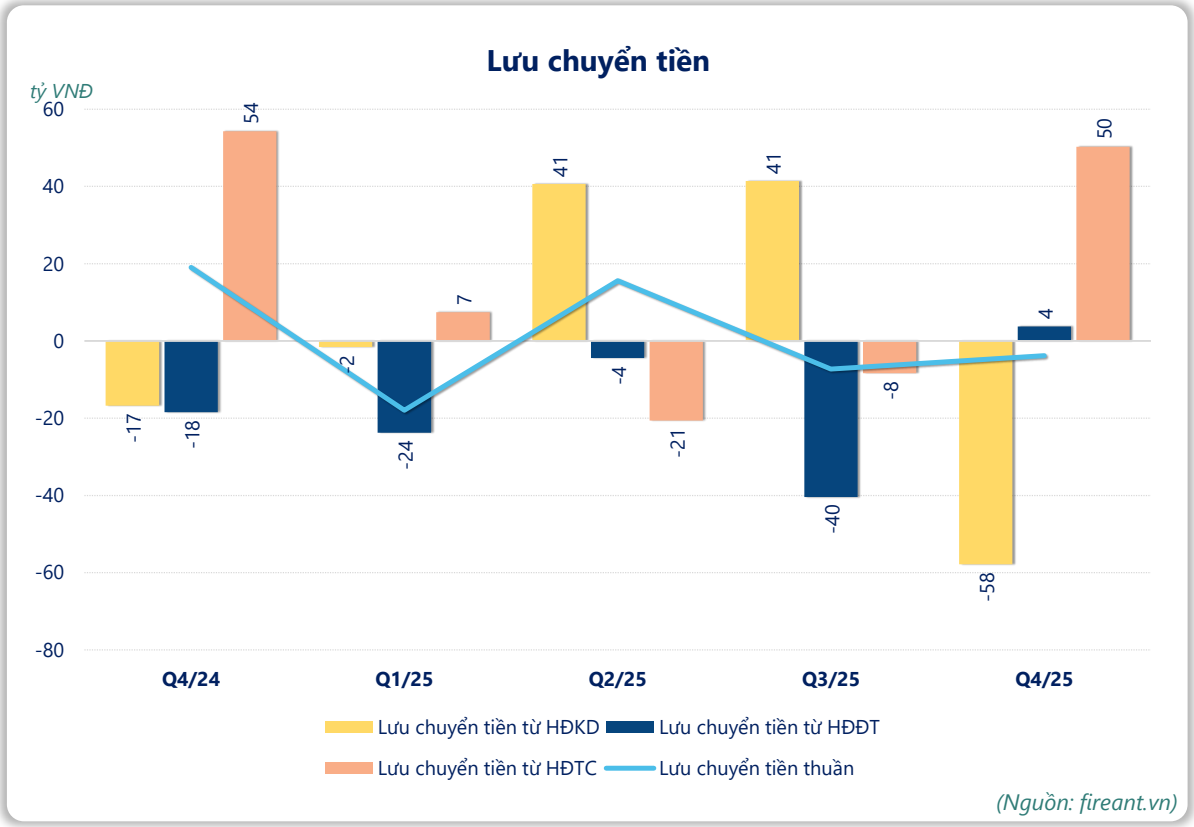


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP DHC Suối Đôi (UPCOM: DSD)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**11.6**	**12.5**	**-7.1%**	**187**	**168**	**11.1%**
Giá vốn hàng bán	29.2	24.9	17.2%	131	112	16.7%
Lợi nhuận gộp	-17.6	-12.3	-42.8%	55.7	55.8	-0.2%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.02	0.01	165%
Chi phí TC	2.02	1.84	9.7%	7.66	17.9	-57.2%
Chi phí lãi vay	2.02	1.64	23.1%	7.65	17.7	-56.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	4.81	3.08	56.2%	15.1	14.3	5.5%
Chi phí QLDN	**5.23**	**3.58**	**46.0%**	**14.0**	**11.9**	**18.4%**
LN thuần từ HĐKD	-29.6	-20.9	-41.7%	18.9	11.8	61.0%
Lợi nhuận khác	**0.59**	**0.19**	**210%**	**0.22**	**0.10**	**110%**
LN trước thuế	-29.0	-20.7	-40.3%	19.2	11.9	61.4%
Lợi nhuận sau thuế	**-28.6**	**-21.1**	**-35.7%**	**18.5**	**10.4**	**77.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-28.6**	**-21.1**	**-35.7%**	**18.5**	**10.4**	**77.6%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)